

QUY ĐỊNH QUẢN LÝ PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC KỸ THUẬT TRIỀU DƯƠNG

- Được ban hành tại Cuộc họp Hành chính lần thứ 4, học kỳ 2, năm học 1998 (26/05/1999)
- Sửa đổi tại Cuộc họp Hành chính lần thứ 5, học kỳ 2, năm học 2000 (25/04/2001)
- Sửa đổi tại Cuộc họp Hành chính lần thứ 2, học kỳ 1, năm học 2003 (27/08/2003)
- Sửa đổi tại Ủy ban Công tác Sinh viên lần thứ 2, học kỳ 1, năm học 2004 (25/01/2005)
- Sửa đổi tại Ủy ban Công tác Sinh viên lần thứ 1, học kỳ 1, năm học 2011 (12/01/2012)
- Sửa đổi tại Ủy ban Công tác Sinh viên lần thứ 1, học kỳ 1, năm học 2017 (30/10/2017)
- Sửa đổi tại Ủy ban Công tác Sinh viên lần thứ 2, học kỳ 1, năm học 2018 (08/11/2018)
- Sửa đổi tại Ủy ban Công tác Sinh viên lần thứ 2, học kỳ 2, năm học 2019 (09/04/2020)
- Sửa đổi tại Ủy ban Công tác Sinh viên, học kỳ 2, năm học 2020 (18/06/2021)
- Sửa đổi tại Ủy ban Công tác Sinh viên, học kỳ 1, năm học 2022 (03/01/2023)
- Sửa đổi tại Ủy ban Công tác Sinh viên, học kỳ 2, năm học 2024 (19/03/2025)
- Sửa đổi tại Ủy ban Công tác Sinh viên lần thứ 1, học kỳ 1, năm học 2025 (09/09/2025)

Điều 1

Nhằm duy trì trật tự giao thông và mỹ quan trong khuôn viên trường, quy định "Quy định Quản lý Phương tiện Giao thông Sinh viên Trường Đại học Khoa học Kỹ thuật Triều Dương" (sau đây gọi tắt là "Quy định này") được ban hành.

Điều 2

Sinh viên và phương tiện phải có đầy đủ giấy tờ hợp lệ mới đủ điều kiện đăng ký thẻ gửi xe (thẻ đỗ xe). Thẻ đỗ xe được đăng ký mỗi năm học một lần. Tổ Hướng dẫn Đời sống thuộc Phòng Công tác Sinh viên sẽ thông báo thời hạn làm thủ tục và đóng phí vào học kỳ 2 của năm học trước; sinh viên mới, sinh viên chuyển

trường và sinh viên nhập học lại sẽ đăng ký sau khi nhập học, thời gian cụ thể sẽ được thông báo sau.

Điều 3

Chi phí đăng ký thẻ đỗ xe và phân bổ vị trí đỗ xe theo từng năm học:

1. Các bãi đỗ xe được tự do lựa chọn theo thứ tự đăng ký trực tuyến cho đến khi hết chỗ. Mỗi sinh viên được đăng ký tối đa 01 thẻ đỗ xe máy (xe đạp điện) và 01 thẻ đỗ xe ô tô (mô tô phân khối lớn) mỗi loại.
2. Mức phí mỗi năm học: Xe máy và xe đạp điện là 500 Đài tệ; mô tô phân khối lớn là 1.000 Đài tệ; xe ô tô là 2.000 Đài tệ.
3. Bãi đỗ xe máy số 3 do nằm xa khu vực giảng dạy nên được giảm 100 Đài tệ.

Điều 4

Dán thẻ đỗ xe: Xe ô tô phải dán vào kính chắn gió; xe máy/xe đạp điện phải dán vào vị trí dễ nhìn thấy trên biển số xe để thuận tiện cho việc kiểm tra, nhận diện. Những phương tiện không dán thẻ đỗ xe sẽ không được phép vào khuôn viên trường.

Điều 5

Thẻ đỗ xe phải được bảo quản cẩn thận trong thời gian sử dụng; khi đổi thẻ mới, thẻ cũ sẽ bị hủy bỏ. Trường hợp làm mất thẻ đỗ xe hoặc xin cấp lại (đổi thẻ), phải nêu rõ lý do trong đơn đăng ký và kèm theo chứng minh; trường hợp không có chứng minh sẽ thu phí làm lại bằng 1/10 phí đăng ký cao nhất của loại xe tương ứng.

Điều 6

Thẻ đỗ xe không được cho người khác mượn sử dụng hoặc trộm cắp/mạo danh sử dụng thẻ của người khác; khi bị phát hiện, ngoài việc bị xử lý theo quy định của nhà trường, thẻ đỗ xe đó sẽ bị thu hồi và hủy bỏ.

Điều 7

Khi không có nhu cầu sử dụng thẻ đỗ xe vì lý do nào đó, sinh viên phải nộp lại thẻ cho Tổ Hướng dẫn Đời sống thuộc Phòng Công tác Sinh viên để hủy và có thể làm thủ tục hoàn phí theo tỷ lệ thời gian đã sử dụng.

Điều 8

Phương tiện ra vào khuôn viên trường phải tuân thủ các quy định sau:

1. Di chuyển theo tuyến đường quy định và đỗ xe đúng bãi đỗ quy định, không được phép đi vào khu vực giảng dạy khi chưa được sự cho phép.
2. Khi điều khiển phương tiện (không bao gồm ô tô) phải đội mũ bảo hiểm.

Điều 9

Sinh viên khuyết tật điều khiển phương tiện có thể đỗ tại vị trí đỗ xe dành riêng cho người khuyết tật hoặc vị trí đỗ xe thông thường.

Điều 10

Xử lý vi phạm đối với phương tiện:

1. Nhằm đảm bảo an toàn trong khuôn viên trường, các phương tiện thuộc các trường hợp sau sẽ bị khóa xe: (1) Không dán thẻ đỗ xe và không thể xác minh danh tính. (2) Đỗ xe vi phạm quy định, cản trở lối đi, ảnh hưởng đến an toàn phòng cháy chữa cháy và người tham gia giao thông.
2. Các vi phạm của phương tiện trong trường do Tổ Hành chính thuộc Phòng Tổng vụ và Tổ Hướng dẫn Đời sống thuộc Phòng Công tác Sinh viên chịu trách nhiệm kiểm tra, xử lý và lập biên bản vi phạm, khi cần thiết sẽ chụp ảnh làm bằng chứng. Người vi phạm phải nộp phí xử lý vi phạm theo từng mục vi phạm.
3. Các khoản vi phạm và mức phí xử lý được chi tiết tại Phụ lục.
4. Phí xử lý vi phạm còn nợ trong năm học có thể được quy đổi bằng hình thức lao động công ích hoặc nộp đủ số tiền nợ. Nếu chưa hoàn thành việc nộp bổ sung, sinh viên sẽ bị hạn chế đăng ký thẻ đỗ xe cho năm học tiếp theo.
5. Mở khóa xe sau khi nộp phí: (1) Xe máy / xe đạp điện: Trong giờ làm việc vui lòng đến Tổ Hướng dẫn Đời sống thuộc Phòng Công tác Sinh viên để giải quyết; ngoài giờ làm việc vui lòng đến Quầy dịch vụ Tòa nhà Hành chính. (2) Xe ô tô / xe máy dung tích lớn: Vui lòng đến Quầy dịch vụ Tòa nhà Hành chính để giải quyết.

Điều 11

Toàn bộ chi phí xử lý vi phạm thu được theo Quy định này sẽ được đưa vào Quỹ Quản lý An toàn Giao thông của nhà trường để sử dụng cho việc cải thiện cơ sở hạ tầng giao thông trong trường.

Điều 12

Bãi đỗ xe chỉ cung cấp dịch vụ đỗ xe, không chịu trách nhiệm bảo quản đối với các trường hợp mất mát hoặc hư hỏng (bao gồm cả thời gian xe bị khóa). Để đảm bảo an toàn, khuyến nghị sinh viên tự khóa xe và tránh đỗ xe trong thời gian quá dài.

Điều 13

Sinh viên có đề xuất cụ thể về việc quản lý đỗ xe ô tô, xe máy và được nhà trường chấp nhận sẽ được miễn phí đỗ xe 01 năm học và được khen thưởng thích đáng.

Điều 14

Mức phí đăng ký thẻ đỗ xe dành cho học viên các lớp tín chỉ Giáo dục Mở rộng sẽ do Đơn vị Giáo dục Mở rộng quy định dựa trên Quy định này.

Điều 15

Những vấn đề chưa được quy định trong Quy định này sẽ áp dụng theo Luật Xử phạt Quản lý Giao thông Đường bộ và các văn bản pháp luật liên quan.

Điều 16

Quy định này sau khi được Ủy ban Công tác Sinh viên thông qua và Hiệu trưởng phê duyệt sẽ chính thức có hiệu lực; khi sửa đổi cũng áp dụng quy trình tương tự.